

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 638/2022/HC-PT

Ngày: 17/08/2022

V/v: “*Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Thanh Tùng

Các Thẩm phán: ông Đặng Văn Ý

bà Đinh Ngọc Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Văn Duân, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Cao Thị Hạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 08 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số 86/2021/TLPT-HC ngày 20/01/2021 về việc “*Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản*”;

Do bản án hành chính sơ thẩm số 07/2020/HC-ST ngày 18/09/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo;

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1262/2022/QĐ-PT ngày 14/07/2022 giữa các đương sự:

1/Người khởi kiện:

Ông Hồ Hoàng T, sinh năm 1987 (có mặt);

Địa chỉ: 261 ấp Mỹ Lợi, xã Th M, huyện T Ô, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền lợi của ông Hồ Hoàng T:

Luật sư Trần Đình X, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2/Người bị kiện:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt);

Người đại diện của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long (văn bản ủy quyền ghi ngày 29/07/2020):

Ông Lê Quang Tr, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt vì đương sự có văn bản ghi ngày 12/08/2022 yêu cầu xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền lợi của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long:

Ông Trần Minh K, là Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

3/Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1/Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T Ô, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt);

Người bảo vệ quyền lợi của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T Ô:

Ông Cao Văn D, là Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T Ô (có mặt).

3.2/Trưởng Công an huyện T Ô, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt);

Người đại diện theo ủy quyền của Trưởng Công an huyện T Ô (văn bản ủy quyền ngày 12/05/2022):

Ông Nguyễn Việt Ph, là Phó Đội trưởng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy (có mặt).

3.3/Trưởng Công an xã T Th, huyện T Ô: ông Đặng Văn M, là Trưởng Công an xã (có mặt).

3.4/Ông Nguyễn Tấn P, sinh năm 1994 (vắng mặt);

3.5/Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1976 (có mặt);

3.6/Ông Đồng Chí T, sinh năm 1989 (có mặt);

3.7/Bà Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1994 (vắng mặt);

3.8/Ông Phạm Văn Đường, sinh năm 1976 (vắng mặt);

Người đại diện của ông Phạm Văn Đường (văn bản ủy quyền ghi ngày 02/06/2020): bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1976 (có mặt);

Cùng địa chỉ: ấp T Khh, xã Th M, huyện T Ô, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền lợi của bà Nguyễn Thị D:

Luật sư Trần Đình X, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

4/Người kháng cáo:

Ông Hồ Hoàng T (là người khởi kiện) và bà Nguyễn Thị D (là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan).

5/Người kháng nghị:

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 03/02/2020 và đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung ghi ngày 12/02/2020, yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Hoàng T như sau:

Vào ngày 31/10/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2773/QĐ-XPVPHC đối với ông Hồ Hoàng T, phạt số tiền 150.000.000 đồng và tịch thu tàu thủy bằng thép trọng tải

78 tấn có động cơ (01 máy Yanmar 44435 đã qua sử dụng và 01 máy Dawoo đã qua sử dụng).

Vào ngày 05/11/2019 ông T có đơn khiếu nại quyết định số 2773/QĐ-XPVPHC ngày 31/10/2019 nói trên với lý do như sau:

-Vào giữa tháng 08/2019, ông T thuê một tàu thủy bằng thép, trọng tải 78 tấn có động cơ (gồm 01 máy Yanmar 44435 đã qua sử dụng và 01 máy Dawoo đã qua sử dụng) của ông Nguyễn Tấn P (khi thuê, ông T không biết rằng bà Nguyễn Thị D là chủ tàu). Giao dịch giữa hai bên không thiết lập bằng văn bản, chỉ thỏa thuận bằng lời nói: giá thuê một chuyến chở cát là 800.000 đồng; thuê để mua cát, rồi bán lại; không thỏa thuận thời hạn thuê.

Sau đó, ông T thuê ông Đồng Chí T và bà Phạm Thị Ngọc T đi mua cát của người khác (bán dạo ở Sóc Trăng, không làm hợp đồng mua bán). Trong lúc đang chuyển cát từ Sóc Trăng về T Ô (vào buổi tối ngày 21/08/2019) thì bị Tổ tuần tra Công an xã Tích Thiện, huyện T Ô đuổi theo, bắt giữ tại địa phận tiếp giáp Vĩnh Long và Trà Vinh. Biên bản do Tổ tuần tra lập, ghi rằng ông Tâm và bà Thu hút cát trái phép từ lòng sông là không đúng nên ông Tâm và bà Thu không đồng ý ký tên vào biên bản.

Tổ tuần tra của Công an xã Tích Thiện, huyện T Ô, tỉnh Vĩnh Long lập biên bản vi phạm hành chính, nhưng không giao cho người bị lập biên bản 01 bản là không đúng pháp luật.

Theo ông T, các biên bản do Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T Ô lập vào các ngày 22/08/2019 và ngày 27/8/2019 và biên bản số 05/BB-VPHC ngày 27/09/2019 của Tổ công tác UBND huyện T Ô lập, là vi phạm pháp luật. Ngoài ra, việc Công an huyện T Ô triệu tập ông T lên đến trụ sở Công an huyện T Ô để lập biên bản, cũng không đúng thủ tục.

Cũng theo ông T, biên bản vi phạm hành chính lập vào ngày 21/08/2019 nhưng đến ngày 31/10/2019, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long mới ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, là quá thời hạn luật định Căn cứ khoản 1 Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 thì Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long ban hành Quyết định 2773/QĐ-XPVPHC ngày 31/10/2019 là quá thời hạn luật định (Khoản 1 Điều 66 Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012).

Vào ngày 14/01/2020, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long ra quyết định số 93/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại của ông T; nội dung của quyết định này là không chấp nhận khiếu nại, giữ nguyên quyết định số 2773/QĐ-XPVPHC ngày 31/10/2019.

Vì vậy, ông T khởi kiện, yêu cầu hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2773/QĐ-XPVPHC ngày 31/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh

Long và quyết định giải quyết khiếu nại số 93/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long.

Người bị kiện là Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của ông T, như sau:

-Các biên bản vi phạm hành chính thiết lập đối với ông Đồng Chí T, bà Phạm Thị Ngọc T và ông Hồ Hoàng T đều ghi nhận rõ ràng sự việc, đã giao cho người vi phạm 01 bản đúng theo quy định tại Khoản 3 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012;

-Hành vi vi phạm của ông Tâm, bà Thu và ông T đã bị lập biên bản vi phạm hành chính và mỗi người chỉ bị lập 01 lần đúng theo quy định (Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T Ô lập biên bản vi phạm hành chính số 16/BB-VPHC đối với ông Tâm và biên bản vi phạm hành chính số 17/BB-VPHC đối với bà Thu vào ngày 27/8/2019; Tổ công tác phòng, chống khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện T Ô lập biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC đối với ông T vào ngày 27/09/2019); chỉ một lần lập biên bản vi phạm hành chính, không phải lập nhiều lần như ông T nêu ra;

-Ông T cho rằng ông Tâm, bà Thu đi mua cát, nhưng không có bằng chứng để chứng minh số cát trên ghe vào thời điểm bị bắt quả tang, là số lượng cát mua hợp pháp;

-Trong khoảng thời gian từ ngày 09/09/2019 đến ngày 26/09/2019, Công an huyện T Ô xem xét vụ vi phạm hành chính nói trên (vì cho rằng có dấu hiệu phạm pháp hình sự). Sau đó, đến ngày 26/09/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T Ô mới ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự. Vì vậy, đến ngày 31/10/2019, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long mới có thể ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông T, khoảng thời gian này là 35 ngày, không vi phạm thời hạn luật định (Khoản 3 Điều 63 Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012), vì đây là việc phức tạp, liên quan đến nhiều người và các cơ quan có thẩm quyền cần thời gian để xác minh sự việc.

Sau đó, do ông T khiếu nại, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long đã ra quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 giải quyết khiếu nại với nội dung như sau: không chấp nhận việc ông Hồ Hoàng T yêu cầu hủy quyết định số 2773/QĐ-XPVPHC ngày 31/10/2019.

Với những ý kiến trình bày nói trên, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông T.

Đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thị D: Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long không đồng ý vì phương tiện dùng vào việc làm vi phạm pháp luật, phải bị tịch thu. Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long cũng không đồng ý với yêu cầu đòi bồi

thường thiệt hại về tài sản vì sau khi Tổ tuần tra Công an xã Tích Thiện, huyện T Ô lập biên bản quả tang (việc ông Tâm, bà Thu hút cát sông), thì đã giao phương tiện (ghe sắt) cho ông Tâm và bà Thu quản lý, UBND tỉnh Vĩnh Long không có trách nhiệm bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị D trình bày ý kiến như sau:

Bà Diên là người đứng tên chủ sở hữu ghe sắt theo giấy chứng nhận thẩm định thiết kế phương tiện thủy nội địa số 00391/19V65 do Chi Cục Đăng Kiểm số 8 cấp ngày 12/4/2019. Bà Diên cho ông Nguyễn Tấn P thuê ghe sắt (không lập hợp đồng bằng văn bản) vào khoảng đầu tháng 08/2019. Sau đó, ông Phát cho ông T thuê lại; bà Diên cũng biết và đồng ý.

Vì vậy, bà Diên yêu cầu Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long hủy bỏ một phần quyết định xử phạt hành chính số 2773/QĐ-XPVPHC ngày 31/10/2019 và hủy bỏ một phần quyết định giải quyết khiếu nại số 94/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 (phần liên quan đến việc tịch thu ghe sắt), trả lại tàu thủy (ghè sắt) và máy móc thuộc quyền sở hữu của bà Diên.

Khi ghe sắt của bà Diên bị Công an xã Tích Thiện thu giữ, kéo về neo đậu tại trước cửa trường THCS xã Tích Thiện vào ngày 21/08/2019, thì đến khoảng khuya ngày 22/08/2019, ghe bị chìm; vào lúc đó, trên ghe có ông Đồng Chí T, bà Phạm Thị Ngọc T. Sau khi ghe chìm, Công an huyện T Ô yêu cầu bà Diên trực vớt tàu; bà Diên đã thuê trực vớt với số tiền là 43.000.000 đồng. Vì vậy, bà Diên yêu cầu Trưởng Công an huyện T Ô phải bồi thường số tiền trực vớt tàu là 43.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đồng Chí T trình bày ý kiến như sau:

Ông Tâm cho rằng việc Công an xã Tích Thiện xác định khối lượng cát trên ghe là 53 m³, là không đúng; số lượng cát chỉ là 45 m³, do ông Tâm mua lại của người khác (mua của chủ tàu ở Sóc Trăng nhưng không biết họ tên, địa chỉ, khối lượng mua là 45m³ cát, giá tiền 3.000.000 đồng; việc mua-bán không lập thành văn bản).

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác trong vụ án đã có lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án, yêu cầu giải quyết vụ án theo luật định.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 07/2020/HCST ngày 18/09/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã xét xử như sau:

1/Bác yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Hoàng T đòi hủy các quyết định sau đây:

-Quyết định số 2773/QĐ-XPVPHC ngày 31/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản;

-Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long về việc giải quyết khiếu nại của ông Hồ Hoàng T.

2/Bác yêu cầu của bà Nguyễn Thị D đòi hủy các quyết định sau đây:

-Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị D yêu cầu trả lại tàu thủy, máy móc bị tịch thu theo quyết định số 2773/QĐ-XPVPHC ngày 31/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long.

Ngoài những vấn đề nói trên, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vào ngày 28/09/2020, ông Hồ Hoàng T có đơn kháng cáo, yêu cầu hủy bản án sơ thẩm.

Vào ngày 28/09/2020, bà Nguyễn Thị D có đơn kháng cáo, yêu cầu hủy quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị D; yêu cầu trả lại tàu thủy, máy móc bị tịch thu theo quyết định số 2773/QĐ-XPVPHC ngày 31/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long.

Tại quyết định số 176/QĐ-VKS-HC ngày 02/10/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long kháng nghị bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Hoàng T và chấp nhận yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị D; lý do chính như sau:

-Đối với ông Hồ Hoàng T: không có căn cứ để xác định rằng khối lượng cát mà ông Tâm, bà Thu khai thác trái phép vào buổi tối ngày 21/08/2019 là 53 m³, mà chỉ có thể xác định rằng khối lượng cát khai thác trái phép là khoảng 45 m³. Điều này dẫn đến việc xác định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính không đúng luật (nếu là 45 m³ cát, thì thẩm quyền xử phạt thuộc về Chủ tịch UBND huyện T Ô, tỉnh Vĩnh Long);

-Đối với bà Nguyễn Thị D: mặc dù về phương diện pháp lý, bà Nguyễn Thị D chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu ghe sắt bị tịch thu (vì việc ông Tâm, bà Thu khai thác cát trái phép vào buổi tối ngày 21/08/2019), nhưng căn cứ vào những chứng cứ và tình tiết khác (lời khai của ông T, ông Phát, ông Tâm, bà Thu) thì có căn cứ xác định ghe sắt là của bà Diên. Sự việc ông T dùng ghe sắt để khai thác cát trái phép, thì bà Diên không biết. Như vậy, đúng ra, UBND tỉnh Vĩnh Long trả lại ghe sắt cho bà Diên, đồng thời buộc ông T (là

người vi phạm) phải nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền bằng với giá trị ghe sắt, để thay thế cho việc tịch thu ghe sắt. Như vậy, việc Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long ra quyết định tịch thu ghe sắt của bà Diên, là chưa có căn cứ pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, những người tham gia tố tụng trình bày ý kiến như sau:

-Người kháng cáo là ông Hồ Hoàng T thay đổi yêu cầu kháng cáo như sau: yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, hủy quyết định số 2773/QĐ-XPVPHC ngày 31/10/2019 và hủy quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long (có bản trình bày yêu cầu kháng cáo kèm theo);

-Người kháng cáo là bà Nguyễn Thị D vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đã nêu ra tại đơn kháng cáo ghi ngày 28/09/2020 và có bản trình bày yêu cầu kháng cáo kèm theo;

-Luật sư Trần Đình Xuân bảo vệ quyền lợi của ông Hồ Hoàng T và bà Nguyễn Thị D đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của đương sự vì bản án sơ thẩm xét xử không đúng pháp luật (có văn bản trình bày ý kiến bảo vệ quyền lợi cho đương sự kèm theo);

-Người bảo vệ quyền lợi của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Hồ Hoàng T và bà Nguyễn Thị D, giữ nguyên bản án sơ thẩm;

-Người bảo vệ quyền lợi của Chủ tịch UBND huyện T Ô, tỉnh Vĩnh Long đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Hồ Hoàng T và bà Nguyễn Thị D, giữ nguyên bản án sơ thẩm;

-Người đại diện của Trưởng Công an huyện T Ô và Trưởng Công an xã Tích Thiện, huyện T Ô yêu cầu Tòa án xét xử theo luật định;

-Ông Đồng Chí T đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Hồ Hoàng T;

-Những đương sự khác vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ không có văn bản nào khác để thay đổi ý kiến đã nêu ra trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trình bày ý kiến như sau:

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh rút lại kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long về phần liên quan đến ông Hồ Hoàng T; giữ nguyên kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long về phần liên quan đến bà Nguyễn Thị D tại quyết định kháng nghị số 176/QĐ-VKS-HC ngày 02/10/2020.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về thủ tục tố tụng:

Tòa án cấp phúc thẩm mở phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 19/05/2022 nhưng phải hoãn phiên tòa vì không có mặt đầy đủ đương sự tham gia tố tụng.

Tòa án cấp phúc thẩm mở phiên tòa lần thứ hai vào ngày hôm nay (17/08/2022). Tại phiên tòa, người kháng cáo có mặt; vắng mặt một số đương sự khác. Như vậy, việc xét xử phúc thẩm vẫn tiến hành theo luật định.

[2]Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1]Xét đối với yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Hoàng T:

Xét quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2773/QĐ-XPVPHC ngày 31/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long:

-Quyết định nói trên dựa vào biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC ngày 27/09/2019 do Tổ Công tác phòng, chống khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện T Ô (thành lập theo quyết định số 3795/QĐ-UBND ngày 22/8/2019 của Chủ tịch UBND huyện T Ô, tỉnh Vĩnh Long);

-Tại biên bản vi phạm hành chính, ông Hồ Hoàng T thừa nhận hành vi vi phạm của mình, thừa nhận đương sự là người là trực tiếp thuê mướn người khác (là ông Đồng Chí T và bà Phạm Thị Ngọc T) để khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép. Biên bản này cũng ghi nhận việc tạm giữ phương tiện, là công cụ, phương tiện thực hiện việc hút cát sông trái phép theo biên bản vi phạm hành chính số 16/BB-VPHC ngày 27/08/2019 do Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T Ô lập tại Công an xã Tích Thiện, huyện T Ô;

-Chủ tịch UBND huyện T Ô, tỉnh Vĩnh Long đã có tờ trình số 198/TTr-UBND ngày 22/10/2019 về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản, đề nghị xử phạt ông Hồ Hoàng T 150.000.000 đồng; hình thức xử phạt bổ sung là tịch thu phương tiện sử dụng để vi phạm hành chính, gồm có những tài sản sau đây: 01 tàu hàng khô, chủng loại: phương tiện thủy bằng thép đóng tàu, trọng tải 78 tấn đã qua sử dụng; 01 máy Yanmar 4HA35, chủng loại máy thủy, công suất 35 mã lực đã qua sử dụng; 01 máy Dawoo, chủng loại máy bơm đã qua sử dụng (áp dụng theo Điểm h Khoản 1 Điều 44 Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản được Tổ Công tác lập biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC ngày 27/09/2019);

Hành vi của ông Đồng Chí T và bà Phạm Ngọc Thu đã bị Công an xã Tích Thiện, huyện T Ô lập biên bản xảy ra sự việc ngày 21/08/2019; Phòng Tài nguyên và Môi trường lập biên bản làm việc ngày 22/08/2019 đối với ông Đồng Chí T và bà Phạm Thị Ngọc T. Đến ngày 27/08/2019, Phòng Tài nguyên và Môi

trường huyện T Ô lập biên bản vi phạm hành chính số 16/BB-VPHC đối với ông Đồng Chí T và biên bản vi phạm hành chính số 17/BB-VPHC ngày 27/08/2019 đối với bà Phạm Thị Ngọc T. Ông Hồ Hoàng T bị lập biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC ngày 27/09/2019;

-Trong quá trình giải quyết việc vi phạm của ông Hồ Hoàng T, vào ngày 09/09/2019, Công an huyện T Ô ra quyết định số 39/QĐ-CHS, chuyển hồ sơ vụ vi phạm hành chính nói trên để truy cứu trách nhiệm hình sự (vì cho rằng có dấu hiệu phạm pháp hình sự). Nhưng sau đó, đến ngày 26/09/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T Ô ra quyết định số 17, không khởi tố vụ án hình sự; nội dung chính như sau: sau khi kiểm tra, xác minh nguồn tin về tội phạm, xét thấy Hồ Hoàng T là người thuê ông Đồng Chí T và bà Phạm Thị Ngọc T đi hút cát sông trái phép vào ngày 21/08/2019 nhưng ông Hồ Hoàng T chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và khối lượng cát khai thác trái phép chưa đủ định lượng để xử lý hình sự; còn ông Đồng Chí T và bà Phạm Thị Ngọc T, tuy đã bị xử phạt vi phạm hành chính về cùng hành vi khai thác cát trái phép, nhưng chỉ là người làm thuê cho Hồ Hoàng T. Cùng ngày 26/09/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện T Ô có văn bản số 17/VKS gửi cơ quan Cảnh sát điều tra huyện T Ô, đồng ý với quyết định không khởi tố vụ án hình sự. Kết quả điều tra của Công an huyện T Ô cũng xác định rằng bà Nguyễn Thị D là chủ ghe vi phạm, cho ông Nguyễn Tấn P thuê ghe; ông Hồ Hoàng T tiếp tục thuê lại từ ông Nguyễn Tấn P đồng thời thuê ông Đồng Chí T và bà Phạm Thị Ngọc T đi hút cát trái phép. Như vậy, đến ngày 31/10/2019, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Hồ Hoàng T, là đúng thời hạn luật định;

-Trong quá trình giải quyết việc vi phạm hành chính, tại các biên bản tự khai, ông Đồng Chí T và bà Phạm Thị Ngọc T đều thừa nhận khối lượng cát trên ghe sắt, vào khoảng 53 m³. Ông Hồ Hoàng T không xuất trình được chứng cứ để chứng minh rằng đương sự đi mua cát ở Sóc Trăng. Trong khi đó, ông Hồ Hoàng T đã khai Công an huyện T Ô như sau: *“Tôi thuê mượn Đồng Chí T và Phạm Thị Ngọc T 400.000 đồng một đêm và kêu Tâm và Thu ra sông Hậu để hút cát trộm, bản thân tôi không biết vị trí nào có cát để hút nên không có hướng dẫn...Tâm và Thu làm nghề hút cát đã lâu nên biết được chỗ nào có cát...”*). Sự việc này phù hợp với lời khai của ông Đồng Chí T và bà Phạm Thị Ngọc T như sau: *(...từ bờ sông Hậu đến đầu cồn Tích Khánh thuộc thủy phận Tích Khánh, xã Tích Thiện rồi neo đậu ghe tại đây; tiếp đến tôi và vợ tôi thả ống hút cát xuống lòng sông rồi khởi động máy hút và hút cát từ dưới lòng sông vào khoang*

ghe sắt khi hút cát đã đầy khoang thì nhỏ neo kéo ống nổ máy chạy đi thì bị lực lượng Công an chạy theo đuổi bắt và mời về trụ sở... ”);

Các cơ quan có thẩm quyền tại địa phương, gồm có: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long; Thanh tra tỉnh Vĩnh Long; Sở Giao thông và Vận tải tỉnh Vĩnh Long; Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục Đăng kiểm Vĩnh Long, UBND huyện T Ô và Công an huyện T Ô đã tiến hành đo đạc thực tế kích thước khoang chứa của ghe sắt dùng để hút cát và đưa ra kết luận về như sau: kết quả kiểm tra xác định rằng khi phương tiện này chở cát đầy ngang mặt miệng hầm hàng thì lượng cát trong khoang chứa (kể cả hầm hàng) có thể tích là 60,15 m³. Điều này phù hợp với bản tự khai của các đương sự (ông Đồng Chí T, bà Phạm Thị Ngọc T) do ông Hồ Hoàng T viết thay, thừa nhận khối lượng cát là 53 m³, phù hợp với thể tích đã được xác định bởi Hội đồng thẩm định (có đối chiếu với bản ảnh về hiện trạng lúc tạm giữ phương tiện). Như vậy, ngoài việc đương sự thừa nhận, thì kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định (có đối chiếu với bản ảnh) cũng xác định rằng về thực tế, có đủ cơ sở để xác định ghe sắt vận chuyển 53 m³ cát khai thác trái phép.

Như vậy, với những tài liệu, chứng cứ nói trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Hoàng T đòi hủy quyết định hành chính xử phạt vi phạm hành chính số 2773/QĐ-XPVPHC ngày 31/10/2019 và quyết định giải quyết khiếu nại số 93/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long, là có căn cứ pháp luật.

[2.2] Xét đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thị D:

Bà Nguyễn Thị D yêu cầu hủy bỏ quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị D yêu cầu trả lại tàu thủy, máy móc bị tịch thu theo quyết định số 2773/QĐ-XPVPHC ngày 31/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long; yêu cầu bồi thường số tiền 43.000.000 đồng trực vớt ghe sắt.

Mặc dù bà Nguyễn Thị D có xuất trình giấy chứng nhận thẩm định thiết kế phương tiện thủy nội địa ngày 12/04/2019 của Chi cục Đăng kiểm số 8 – Cục đăng kiểm Việt Nam nhưng giấy này mang tên chủ sử dụng, thiết kế là Nguyễn Thị Duyên (không phải là Nguyễn Thị D), nhưng tài liệu này không phải là bằng chứng về quyền sở hữu ghe sắt bị tịch thu theo theo quyết định số 2773/QĐ-XPVPHC ngày 31/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long. Tại văn bản số 287/CCVL ngày 06/8/2020, Chi cục Đăng kiểm tỉnh Vĩnh Long xác định rằng phương tiện này đang được Chi cục Đăng kiểm tỉnh Vĩnh Long giám sát đóng mới, chưa hoàn chỉnh, nên chưa được cấp giấy chứng nhận; chủ phương tiện chưa nộp chi phí giám sát theo quy định; sau khi cơ quan chức năng xử lý vi

phạm, chủ phương tiện (có thể là chủ phương tiện cũ hoặc chủ phương tiện khác) bắt buộc phải tiếp tục thực hiện các bước giám sát tiếp theo. Như vậy, chưa có căn cứ để xác định rằng bà Nguyễn Thị D là chủ sở hữu hợp pháp đối với phương tiện như đã phân tích.

Mặt khác, giao dịch thuê-mướn ghe sắt (tàu sắt) nói trên giữa bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Tấn P; giữa ông Nguyễn Tấn P và ông Hồ Hoàng T đều không xác lập bằng văn bản, chỉ xác lập bằng lời nói. Vì vậy, từ tình trạng cụ thể đó, các cơ quan có thẩm quyền cũng không thể có căn cứ xác định chắc chắn chủ sở hữu phương tiện vi phạm pháp luật, chỉ có căn cứ xác định rằng ông Hồ Hoàng T là người quản lý, sử dụng phương tiện vi phạm tại thời điểm lập biên bản vi phạm quả tang ngày 21/08/2019. Trong trường hợp phương tiện chưa xác định rõ ràng người chủ sở hữu, đã vận chuyển hàng hóa không hợp pháp, nên việc Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long ra quyết định bị tịch thu phương tiện vi phạm, là có căn cứ pháp luật.

Đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thị D đòi Công an huyện T Ô trả lại số tiền 43.000.000 đồng trực vớt ghe sắt:

-Bà Nguyễn Thị D cung cấp hợp đồng trực vớt (viết tay) ký kết với ông Trần Quốc Cường vào ngày 27/08/2019, số tiền trực vớt là 43.000.000 đồng.

Theo biên bản làm việc ngày 22/08/2019 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T Ô, ông Đồng Chí T và bà Phạm Thị Ngọc T cam kết neo đậu ghe tại bãi neo đậu trước trường Trung học cơ sở xã Tích Thiện, tự bảo quản phương tiện, tài sản trên ghe, chờ kết quả xử lý và chịu sự giám sát của Công an xã Tích Thiện. Ngoài ra, ông Đồng Chí T còn viết tờ cam kết ngày 23/08/2019 có nội dung như sau: *“Ngày 22/8/2019 tôi Đồng Chí T cùng vợ là Phạm Thị Ngọc T được Công an huyện T Ô và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T Ô giao tự neo đậu bảo quản phương tiện tại bờ sông trước cổng trường Trung học cơ sở Tích Thiện... để chờ kết quả xử lý hành vi vi phạm trước đó, nhưng đến khoảng 2 giờ ngày 23/8/2019 thì phương tiện ghe sắt bị nghiêng, sau đó nước vào chìm do tôi ngủ quên không phát hiện, tôi cam kết sẽ tiến hành trực vớt phương tiện chậm nhất là 8 giờ ngày 24/8/2019 nếu không thì lực lượng Công an và Phòng Tài nguyên và Môi trường trực vớt tôi sẽ chịu chi phí”*. Như vậy, việc bà Nguyễn Thị D đòi Công an huyện T Ô phải trả cho đương sự số tiền trực vớt ghe sắt, là không có căn cứ pháp luật.

[3] Với những tài liệu, chứng cứ và tình tiết của vụ án phân tích nói trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Hoàng T và không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị D, là có căn cứ pháp luật.

Các đương sự kháng cáo bản án sơ thẩm nhưng không có tình tiết, chứng cứ gì mới, Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận.

Tương tự, Tòa án không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 203; Điều 218; Điều 241; Điều 242 của Luật tổ tụng Hành chính năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án;

1/Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng nghị số 176/QĐ-VKS-HC ngày 02/10/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long về phần liên quan đến ông Hồ Hoàng T, vì đại diện của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh rút lại kháng nghị tại phiên tòa phúc thẩm.

2/Không chấp nhận kháng cáo của ông Hồ Hoàng T và kháng cáo của bà Nguyễn Thị D; không chấp nhận kháng nghị số 176/QĐ-VKS-HC ngày 02/10/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long về phần liên quan đến bà Nguyễn Thị D; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 07/2020/HC-ST ngày 18/09/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

3/Về án phí phúc thẩm: ông Hồ Hoàng T và bà Nguyễn Thị D, mỗi đương sự phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng mà mỗi đương sự đã nộp theo biên lai số 0003165; 0003167 cùng ngày 01/10/2020 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Vĩnh Long; ông Hồ Hoàng T và bà Nguyễn Thị D đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Vĩnh Long;
- Cục THADS Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Tùng